TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06/2018/HNGĐ
Ngày: 12/4/2018
V/v: Chị Lưu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG – TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến, Ông Nguyễn Thế Long

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đỗ Thị Lụa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà*:* Ông Lê Huy Lệ -Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 152/2017/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp về "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXX-ST ngày 22 tháng 03 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1973, (có mặt)

Trú tại: Thôn Đông, Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Hoàng Kim H, sinh năm 1970, (có mặt)

Trú tại: Thôn Đông, Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Cháu Hoàng Thị H, sinh ngày 12/01/ 2001 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đông, Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

(Là con chung của chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Kim H)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời trình bày tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị và anh Hoàng Kim H kết hôn và chung sống với nhau từ năm 1993, trong quá trình chung sống anh chị có với nhau 02 con chung là cháu Hoàng Kim M, sinh năm 1994 và cháu là Hoàng Thị H, sinh năm 2001. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống, chị và anh H không thấy hạnh phúc nên đã ly hôn và được Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, Bắc Ninh chấp nhận yêu cầu. Quan hệ hôn nhân của chị và anh H chấm dứt sau khi bản án ly hôn sơ thẩm

số 11/2013/HNGĐ – LH ngày 30 tháng 08 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong có hiệu lực pháp luật. Khi ly hôn, Tòa án giao cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Hoàng Thị H, sinh ngày 12/01/2001; vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét. Kể từ khi ly hôn đến nay, theo bản án thì anh H vẫn trực tiếp nuôi cháu H. Tuy nhiên trong khoảng thời gian anh H được Tòa án giao trực tiếp nuôi dưỡng cháu H đã không quan tâm đến cháu và không thực hiện đúng nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Cháu H do không nhận được tình cảm của bố nên từ năm 2014, cháu đã về ở chung với chị, chị thường xuyên chăm sóc cháu một mình, cung cấp cho cháu tiền ăn, học, chi tiêu mà không nhận được sự đóng góp trên thực tế từ anh H. Nay, chị làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, giao con chung của chị và anh H là cháu Hoàng Thị H – sinh ngày 12/01/2001 cho chị nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nếu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị H, chị đề nghị anh H cấp dưỡng nuôi con chung là 2.900.000 đồng một tháng đến khi cháu H trưởng thành.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị L đã cung cấp các chứng cứ bao gồm: Trích lục bản án ly hôn sơ thẩm số 11/2013/HNGĐ – LH ngày 30 tháng 08 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong; bản sao giấy khai sinh mang Hoàng Thị H; các bản tự khai, Giấy xác nhận về các khoản tiền sinh hoạt, học tập của cháu H do Trường THPT Chuyên Bắc Ninh cung cấp.

Tại bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Kim H trình bày: anh xác nhận lời trình bày của chị L về quan hệ hôn nhân trước đây của anh chị nay đã chấm dứt, xác nhận các nội dung theo bản án của Tòa án là cho anh chị ly hôn, giao con chung là cháu Hoàng Thị H, sinh ngày 12/01/2001 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên, lý do yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung của chị L thì anh không đồng ý, anh H cho rằng:

- Sau khi ly hôn, anh vẫn nuôi cháu H ổn định, cháu ở cùng anh và ông bà phát triển bình thường về cả thể chất và trí tuệ.
- Trong quá trình trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh luôn cố gắng đảm bảo cho cháu cuộc sống và môi trường học tập tốt nhất để cháu có thể thi đỗ và theo học tại trường THPT Chuyên Bắc Ninh; anh cũng không đánh đập, bạo hành cháu, không cản trở quyền thăm nom con của phía chị L nên anh cho rằng yêu cầu của chị L là không có cơ sở và anh không chấp nhận.
- Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh không đồng ý mức cấp dưỡng nuôi con như chị L yêu cầu vì hiện tại anh đã lập gia đình mới sau khi ly hôn, vợ chồng anh đã có 02 con chung đều dưới 36 tháng tuổi, trong đó có 01 cháu đang bị bệnh tim bẩm sinh. Do vậy, anh phải ở nhà chăm sóc các con, không có thu nhập nên anh không chấp nhận mức yêu cầu cấp dưỡng mà chị L đề nghị nếu phải thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Tại bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án cháu Hoàng Thị H trình bày: Từ khi được Tòa án giao cho bố trực tiếp nuôi dưỡng, cháu dọn về ở chung với bố và gia đình bên nội. Tuy nhiên, trong quá trình được bố nuôi dưỡng,

cháu không được bố quan tâm, chăm sóc; bố cũng không hỏi han cháu, không chu cấp tiền cho cháu để cháu mỗi khi cần đều phải xin mẹ. Do không nhận được sự quan tâm, chia sẻ nên cháu thường xuyên về ở bên nhà chị L (là mẹ cháu). Vậy nay, mẹ cháu có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, cháu xin Tòa án chấp nhận.

Trong quá trình giải quyết vụ án, cháu Hoàng Thị H cũng kê khai về các khoản tiền hàng tháng cháu phải chi tiêu để học tập và sinh hoạt, cháu đề nghị Tòa án ấn định mức cấp dưỡng hợp lý để mẹ cháu nếu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu thì bố cháu phải có trách nhiệm phù hợp.

Trong phần tranh luận, chị L vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu của mình đồng thời đưa ra căn cứ về việc yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi cháu H với mức 2.900.000đồng/tháng là trên cơ sở xác nhận của Nhà trường nơi cháu ăn, ở học tập với mức chi phí là 5.790.000 đồng/tháng nên anh H phải chịu chi phí một nửa.

Về phía anh H trong phần tranh luận anh có ý kiến đồng ý chấp nhận việc thay đổi người trực tiếp nuôi cháu H theo nguyện vọng của cháu. Tuy nhiên về phần cấp dưỡng nuôi cháu H thì anh không chấp nhận vì anh cho rằng anh hiện không có nghề nghiệp, thu nhập và hiện đang nuôi hai con nhỏ trong đó có một cháu bị bệnh tim bẩm sinh do đó không thể chu cấp hàng tháng cho cháu H ăn, học theo yêu cầu của chị L, anh có quan điểm nếu sau này anh có điều kiện anh sẽ chu cấp cho cháu H sau.

Đối đáp ý kiến anh H, chị L cho rằng cháu H là con chung của chị và anh H nên anh H phải có trách nhiệm nuôi dưỡng cả cháu H chứ không chỉ có trách nhiệm với con của anh với người vợ hiện tại.

Kết thúc phần tranh tụng, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và sự chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng. Cả Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã tuân thủ và chấp hành đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 84 Luật hôn nhân, gia đình xử:

- Chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung của chị Nguyễn Thị L. Giao cháu Hoàng Thị H – sinh ngày 12/01/2001 cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Hoàng Kim H phải cấp dưỡng nuôi cháu H với mức đóng góp từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Kim H sau khi chấm dứt quan hệ hôn nhân, Tòa án đã giao cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Hoàng Thị H, sinh ngày 12/01/2001. Nay chị L làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, tại phiên tòa anh H đã chấp nhận, vì vậy nay cần chấp nhận đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị L. Giao cháu Hoàng Thị H – sinh ngày 12/01/2001 là con con chung của chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Kim H cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Qua xem xét nguyện vọng của anh chị, Hội đồng xét xử xét thấy đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung là 2.900.000đồng/tháng của chị L là cao so với điều kiện và hoàn cảnh thực tế hiện nay của anh H. Tuy nhiên việc anh H trình bày hiện nay bản thân anh không có nghề nghiệp và thu nhập vì anh đang phải ở nhà chăm sóc 02 con nhỏ dưới 36 tháng tuổi của anh với người vợ anh mới kết hôn sau khi ly hôn chị L, trong đó có 01 cháu đang bị bệnh tim bẩm sinh vì vậy anh không đồng ý cấp dưỡng cho cháu H ăn, học tại thời điểm này theo yêu cầu của chị L, Hội đồng xét xử thấy không thể chấp nhận quan điểm của anh H được bởi bản thân anh H không phải là người mất khả năng lao động vì vậy để cải thiện đời sống gia đình cũng như để có trách nhiệm với con cái trong việc ăn, học thì anh H phải tìm việc làm tăng thu nhập để cùng có trách nhiệm nuôi con cái ăn, học, trưởng thành trong đó có cháu Hoàng Thị H là con chung của anh và chị L đây cũng chính là nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chưa thành niên được quy định tại Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy nay cần buộc anh Hoàng Kim H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H ăn, học bằng mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 1.300.000 đồng một tháng cho đến khi cháu Hoàng Thị H đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng được tính kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí về thay đổi người trực tiếp nuôi con, anh Hoàng Kim H phải chịu án phí về việc cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 97; 146; 147; 227; 232; 235; 264; 266; 267 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 84; Điều 107; Điều 110; Điều 116; Điều 117 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016; Xử:

1. Chấp nhận đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn của chị Nguyễn Thị L. Giao con chung của chị Nguyễn Thị L và anh Hoàng Kim H là cháu Hoàng Thị H, sinh ngày 12/01/2001 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị L cùng các thành viên gia đình không ai được cản trở anh Hoàng Kim H trong việc thăm nom con sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc anh Hoàng Kim H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Hoàng Thị H ăn, học là: 1.300.000 đồng một tháng đến khi cháu Hoàng Thị H đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng được tính kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. .

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/03612 ngày 15/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

Anh Hoàng Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Tuấn Anh

(đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện
- Thi hành án
- Đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.